

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Chương trình Mô hình xã**  
**một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình quốc gia Mô hình xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mô hình xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022 (gọi tắt là Chương trình OCOP), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai hiệu quả, đồng bộ các nội dung Chương trình OCOP từ tỉnh đến cơ sở, phát huy sự tham gia của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và cộng đồng, đặc biệt là vai trò của cấp xã trong triển khai Chương trình OCOP.

Hoàn thiện, nâng cấp các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2022; tiếp tục củng cố, phát triển, nâng cấp hạng sao các sản phẩm OCOP đã được công nhận trong các năm qua; tổ chức xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm đối với các sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

Nâng cao năng lực quản lý và quản trị doanh nghiệp, phát triển sản phẩm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh (gọi chung là cơ sở sản xuất) tham gia Chương trình OCOP.

Xây dựng lộ trình thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể, triển khai đồng bộ các giải pháp, huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện Chương trình OCOP đạt hiệu quả, góp phần thực hiện đạt nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí nông thôn mới (NTM), chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho Nhân dân.

**2. Yêu cầu**

Xác định sản phẩm OCOP là nội dung quan trọng của tiêu chí phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống Nhân dân trong xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; là nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện thường xuyên, lâu dài của chính quyền địa phương.

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Chương trình OCOP.

Phát triển các sản phẩm OCOP đa dạng hóa, nâng cao chất lượng theo 6 ngành hàng và thực hiện Chu trình OCOP theo đúng quy định.

## **II. MỤC TIÊU**

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP từ cấp tỉnh đến cấp xã với 100% số xã có sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình.

Có từ 10 - 15 sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh (*chi tiết Phụ lục I kèm theo*).

Triển khai các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cộng đồng và hệ thống quản lý Chương trình OCOP.

Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối sản phẩm, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm OCOP của tỉnh thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông, các trang thương mại trực tuyến, các hội chợ.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP**

Kiện toàn Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022.

### **2. Triển khai thực hiện**

#### **a) Đào tạo, tập huấn**

Triển khai các lớp đào tạo, tập huấn do Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổ chức cho đội ngũ cán bộ trực tiếp quản lý, theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình OCOP từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý điều hành Chương trình OCOP và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, cán bộ cấp xã, các chủ thể là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất kinh doanh (dự kiến có sản phẩm tham gia Chương trình OCOP) về xây dựng, triển khai kế hoạch kinh doanh, phát triển sản phẩm, xây dựng câu chuyện sản phẩm.

#### **b) Thực hiện Chu trình OCOP đối với các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình**

Đối với những sản phẩm hiện có: căn cứ theo mức độ hoàn thiện của các sản phẩm để có giải pháp tư vấn, hỗ trợ cải tiến, nâng cấp sản phẩm phù hợp với Chu trình OCOP, Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và điều kiện của cơ sở sản xuất.

Đối với những sản phẩm từ ý tưởng mới: thực hiện đúng Chu trình OCOP theo 6 bước trên cơ sở đề xuất theo nhu cầu và khả năng của cơ sở sản xuất; UBND cấp xã, Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ sở sản xuất đăng ký ý tưởng sản phẩm mới tham gia Chương trình OCOP.

Đối với các sản phẩm OCOP đề nghị nâng hạng sao: tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng sản phẩm; truy xuất nguồn gốc; liên kết chuỗi; phát triển thương hiệu; xúc tiến thương mại; lựa chọn các sản phẩm tiềm năng để hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, nâng hạng sao sản phẩm OCOP theo Chu trình.

### c) Đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP

Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận hồ sơ sản phẩm tham gia Chương trình OCOP của các chủ thể trên địa bàn, tổng hợp, trình Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đánh giá, phân hạng sản phẩm. Những sản phẩm đạt từ 50 điểm (tương đương 3 sao) trở lên sẽ được chuyển hồ sơ đánh giá, phân hạng tại cấp tỉnh.

Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ đề xuất đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, trình Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm. Kết quả các sản phẩm đạt từ 50 điểm (tương đương 3 sao) trở lên sẽ trình UBND tỉnh xét, công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh. Trường hợp, các sản phẩm đánh giá chưa đạt yêu cầu (dưới 50 điểm) sẽ thông báo kết quả và trả hồ sơ cho UBND các huyện, thị xã, thành phố để nghị hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện, nâng cấp và tham gia đánh giá, phân hạng vào các đợt sau.

Tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia: các sản phẩm đạt từ 90 - 100 điểm (tương đương 5 sao), UBND tỉnh sẽ lựa chọn sản phẩm và chuyển hồ sơ đề nghị Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp Trung ương đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia.

Trong năm 2022, tổ chức 02 đợt đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP cấp tỉnh vào tháng 4 và tháng 8.

### 3. Thông tin, tuyên truyền Chương trình OCOP

#### 3.1. Nội dung tuyên truyền

Tuyên truyền về sự cần thiết, mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc triển khai, nội dung Chương trình OCOP; Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP; các cơ chế chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế cộng đồng; cách thức phát triển, đề xuất ý tưởng các sản phẩm, khởi đầu chu trình thực hiện Chương trình OCOP của cộng đồng; các văn bản có liên quan của Trung ương, địa phương; những gương điển hình tiên tiến và mô hình sản xuất tiêu biểu các sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP của tỉnh.

#### 3.2. Đối tượng tuyên truyền

Đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ trực tiếp quản lý Chương trình OCOP các cấp; các tầng lớp Nhân dân mà đặc biệt là các cơ sở sản xuất kinh doanh, điểm du lịch cộng đồng có mong muốn tham gia Chương trình OCOP.

#### 3.3. Hình thức tuyên truyền

Xây dựng phóng sự và chuyên mục về Chương trình OCOP phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các tin, bài trên Báo Tây Ninh. Cung cấp cơ sở dữ liệu các sản phẩm OCOP để giới thiệu, quảng bá trên website của tỉnh.

Xây dựng và phát hành sổ tay giới thiệu sản phẩm OCOP, nông sản đặc trưng của tỉnh.

#### **4. Tư vấn, hướng dẫn và phát triển hệ thống đối tác thực hiện Chương trình**

Đẩy mạnh phát triển hệ thống đối tác OCOP: thông tin các đối tác phối hợp với các cơ sở sản xuất theo hợp đồng để thực hiện các dịch vụ phát triển sản phẩm; vật tư đầu vào; ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất sản phẩm; thiết kế bao bì, nhãn mác, bộ nhận diện thương hiệu; đăng ký/công bố sản phẩm, tư vấn luật, quản lý sản xuất bằng hệ thống tem điện tử thông minh (QR-Code); quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm.

#### **5. Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP**

Đẩy mạnh triển khai các hoạt động xúc tiến, quảng bá sản phẩm OCOP trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tham gia giới thiệu sản phẩm OCOP của tỉnh tại các hội chợ sản phẩm OCOP do Trung ương và các tỉnh trong cả nước tổ chức.

#### **6. Kiểm tra giám sát**

Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình OCOP tại các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra tại các cơ sở về việc quản lý chất lượng trong sản xuất các sản phẩm OCOP.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn kinh phí thường xuyên Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2022 của Trung ương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*chi tiết Phụ lục II kèm theo*).

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT**

Là cơ quan thường trực của Chương trình; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong việc tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch với các nội dung sau:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP; tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan khác bố trí, phân bổ, huy động nguồn lực thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Website về Chương trình OCOP để quản lý, vận hành trong thời gian tới.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện, tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG cấp tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

#### **2. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức quản lý, điều phối các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ các sản phẩm OCOP (hội chợ, triển lãm,...); xây dựng và quản lý các trung tâm, điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm OCOP; cập nhật thông tin thị trường trong nước và quốc tế liên quan đến sản phẩm OCOP; thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động thương mại đối với các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP của tỉnh; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết nối các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP với các hoạt động du lịch; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể tham gia Chương trình OCOP tiếp cận nguồn vốn khuyến công.

### **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Hỗ trợ các tổ chức kinh tế, nhóm cộng đồng nghiên cứu phát triển, quảng bá các sản phẩm du lịch nông thôn trên cơ sở phát huy thế mạnh về địa danh, di tích văn hóa lịch sử, truyền thống văn hóa của dân tộc và đặc trưng của địa phương; đẩy mạnh phát triển các mô hình du lịch cộng đồng ở nông thôn gắn với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn các địa phương, các chủ thể OCOP xây dựng câu chuyện sản phẩm OCOP; quảng bá, xúc tiến mở rộng các tour, tuyến du lịch kết nối với các vùng sản xuất và các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các dự án, đề án thành phần gắn với hoạt động du lịch.

### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan: hướng dẫn xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP thuộc lĩnh vực quản lý; hướng dẫn về ghi nhãn hàng hoá, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hoá đã được bảo hộ đảm bảo đúng quy định; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm OCOP; triển khai, thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh các sản phẩm OCOP.

### **5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương bố trí quỹ đất phục vụ xây dựng các trung tâm, điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm OCOP phù hợp với tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật; hướng dẫn các trung tâm, điểm bán hàng thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền phân cấp.

### **6. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục sản phẩm liên quan đến ngành y tế quản lý đảm bảo các quy định hiện hành.

### **7. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình OCOP từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM (nguồn vốn sự nghiệp) theo quy định hiện hành.

## **8. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện chương trình theo quy định.

## **9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các địa phương, các trường, cơ sở đào tạo nghề xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề cho các chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

## **10. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa Chương trình OCOP; vận động, khuyến khích các thành phần kinh tế, hộ gia đình tham gia Chương trình.

## **11. Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

Hỗ trợ các nhóm hộ gia đình, tổ hợp tác tham gia Chương trình OCOP hình thành và phát triển hợp tác xã; tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các hợp tác xã tham gia Chương trình OCOP.

## **12. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh**

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục thực hiện cải cách, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tiếp cận nguồn vốn vay để tổ chức sản xuất.

## **13. Báo Tây Ninh**

Tăng cường đăng, phát tin, bài, phóng sự về Chương trình OCOP, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện chương trình.

## **14. Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh**

Thực hiện và phát sóng các bản tin, chuyên mục/phóng sự trên chương trình truyền hình, đài phát thanh đồng thời cung cấp tư liệu (bản tin, chuyên mục/phóng sự) về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp.

## **15. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh và các hội, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện Chương trình OCOP tại địa phương; lồng ghép nội dung Chương trình OCOP và thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”.

## **16. Tỉnh Đoàn**

Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền đoàn viên, thanh niên khởi nghiệp sáng tạo tham gia Chương trình OCOP.

## **17. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP năm 2022; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất tham gia Chương trình trên địa bàn.

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền các nội dung của Chương trình đến các cơ quan, tổ chức kinh tế, các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn có phương án khuyến khích phong trào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, làng nghề và đặc sản truyền thống của địa phương hướng tới phát triển thành sản phẩm OCOP.

Bố trí kinh phí, lòng ghép các nguồn lực để thực hiện hiệu quả Chương trình OCOP gắn với xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu tại địa phương.

Kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện; tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện để chọn ra ít nhất 2 đến 3 sản phẩm tham gia đánh giá và phân hạng cấp tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022, đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

*Noi nhận:*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP NTM Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PTTH TN;
- LĐVP-CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.



Trần Văn Chiến

**Phụ lục I**  
**CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM THAM GIA**  
**CHƯƠNG TRÌNH OCOP NĂM 2022**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 1155 /KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2022  
 của UBND tỉnh Tây Ninh)*

| STT              | Tên huyện/thị xã<br>/thành phố | Đơn vị tính | Chỉ tiêu  |
|------------------|--------------------------------|-------------|-----------|
| 1                | Thị xã Hòa Thành               | Sản phẩm    | 03        |
| 2                | Huyện Gò Dầu                   | Sản phẩm    | 02        |
| 3                | Thành phố Tây Ninh             | Sản phẩm    | 03        |
| 4                | Thị xã Trảng Bàng              | Sản phẩm    | 02        |
| 5                | Huyện Dương Minh Châu          | Sản phẩm    | 02        |
| 6                | Huyện Châu Thành               | Sản phẩm    | 02        |
| 7                | Huyện Tân Châu                 | Sản phẩm    | 03        |
| 8                | Huyện Tân Biên                 | Sản phẩm    | 02        |
| 9                | Huyện Bến Cầu                  | Sản phẩm    | 01        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                |             | <b>20</b> |



## Phụ lục II

## DỰ KIẾN ĐĂNG KÝ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH OCOP NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| STT | Đơn vị                                 | Nhu cầu vốn năm 2022 |                      | DVT: Đồng  | Ghi chú |
|-----|--|----------------------|----------------------|--|---------|
|     |  | Tổng cộng            | Ngân sách Trung ương |  |         |
|     |  | 1,060,655,000        | 1,060,655,000        |  |         |
| 1   | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 178,500,000          | 178,500,000          | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh và công tác kiểm tra, tuyên truyền. |         |
| 2   | Huyện Bến Cầu                          | 30,000,000           | 17,000,000           | Tập huấn triễn khai Chương trình OCOP.   |         |
|     |  |                      | 10,000,000           | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện                                    |         |
|     |  |                      | 3,000,000            | Công tác kiểm tra, hướng dẫn   |         |
| 3   | Huyện Châu Thành                       | 110,000,000          | 55,000,000           | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và công tác tuyên truyền.          |         |
|     |  |                      | 55,000,000           | Hỗ trợ quản lý nhãn hiệu sản phẩm OCOP và hoạt động xúc tiến thương mại        |         |
| 4   | Huyện Dương Minh Châu                  | 30,000,000           | 18,000,000           | Tập huấn triễn khai Chương trình OCOP.   |         |
|     |  |                      | 10,000,000           | Hoạt động đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.                         |         |
|     |  |                      | 2,000,000            | Công tác kiểm tra, hướng dẫn.  |         |
| 5   | Huyện Gò Dầu                           | 15,075,000           | 15,075,000           | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP các cấp.                                     |         |
| 6   | Thị xã Hòa Thành                       | 240,000,000          | 40,000,000           | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và công tác tuyên truyền.          |         |
|     |  |                      | 200,000,000          | Hỗ trợ quản lý nhãn hiệu sản phẩm OCOP và hoạt động xúc tiến thương mại        |         |
| 7   | Huyện Tân Biên                         | 31,190,000           | 27,550,000           | Tập huấn, đào tạo, tuyên truyền  |         |
|     |  |                      | 3,640,000            | Hoạt động đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.                         |         |
| 8   | Huyện Tân Châu                         | 15,350,000           | 15,350,000           | Hoạt động đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.                         |         |
| 9   | Thành phố Tây Ninh                     | 87,540,000           | 81,660,000           | Tập huấn, đào tạo  |         |
|     |  |                      | 5,880,000            | Hoạt động đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.                         |         |
| 10  | Thị xã Trảng Bàng                      | 250,000,000          | 50,000,000           | Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và công tác tuyên truyền.          |         |
|     |  |                      | 200,000,000          | Hỗ trợ quản lý nhãn hiệu sản phẩm OCOP và hoạt động xúc tiến thương mại        |         |
| 11  | Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh | 73,000,000           | 55,000,000           | Sản xuất và phát sóng chương trình truyền hình                                 |         |
|     |  |                      | 18,000,000           | Sản xuất và phát sóng chương trình phát thanh                                  |         |